

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

---

**LƯU MINH DỰ**

**CỤM TỪ CÂN ĐỐI TỪ VĂN HỌC DÂN GIAN ĐẾN**  
**VĂN HỌC THÀNH VĂN**

**(KHẢO SÁT QUA THƠ NÔM NGUYỄN TRÃI VÀ**  
**TRUYỆN KIỀU NGUYỄN DU)**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**Thái Nguyên - 2017**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC**

**LƯU MINH DỰ**

**CỤM TỪ CÂN ĐỐI TỪ VĂN HỌC DÂN GIAN ĐẾN  
VĂN HỌC THÀNH VĂN**

**(KHẢO SÁT QUA THƠ NÔM NGUYỄN TRÃI VÀ  
TRUYỆN KIỀU NGUYỄN DU)**

**Chuyên ngành: Văn học Việt Nam**

**Mã số: 60 22 01 21**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:  
PGS.TS PHẠM THỊ PHƯƠNG THÁI**

**Thái Nguyên – 2017**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng. Các kết quả nghiên cứu trong luận văn đều trung thực và chưa từng được công bố ở bất kỳ công trình nào khác.

*Thái Nguyên, 15 tháng 6 năm 2017*

Tác giả luận văn

A handwritten signature in blue ink, consisting of a large, stylized initial 'L' followed by a series of loops and a long horizontal stroke extending to the right.

*Lưu Minh Dự*

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Khoa Sau đại học, Khoa Văn – Xã hội, Trường Đại học Khoa học – Đại học Thái Nguyên và các Thầy, Cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập.

Đặc biệt, tác giả xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giảng viên hướng dẫn PGS.TS Phạm Thị Phương Thái đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Cuối cùng, xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, người thân, bạn bè và đã giúp đỡ, động viên, tạo điều kiện để tác giả hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, 15 tháng 6 năm 2017*

Tác giả luận văn



*Lưu Minh Dự*

## MỤC LỤC

MỞ ĐẦU .....	1
1. Lí do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu .....	2
3. Đối tượng và mục tiêu nghiên cứu.....	5
4. Nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu .....	5
5. Phạm vi nghiên cứu.....	6
6. Đóng góp của luận văn.....	6
Chương 1: CỤM TỪ CÂN ĐỐI – THÓI QUEN DIỄN ĐẠT CỦA NGƯỜI VIỆT VÀ TRONG VĂN HỌC DÂN GIAN .....	7
1.1. Khái lược về cụm từ cân đối .....	7
1.1.1. <i>Khái niệm cụm từ cân đối</i> .....	7
1.1.2. <i>Giá trị của cụm từ cân đối</i> .....	10
1.2. Cụm từ cân đối từ lời diễn đạt trong văn hóa dân gian đến văn học dân gian .....	11
1.2.1. <i>Cụm từ cân đối trong văn khấn Nôm</i> .....	11
1.2.2. <i>Khảo sát phân loại cụm từ cân đối trong văn khấn Nôm</i> .....	12
1.2.3. <i>Ý nghĩa của cụm từ cân đối trong văn khấn Nôm</i> .....	16
1.3. Cụm từ cân đối trong văn học dân gian .....	17
1.3.1. <i>Cụm từ cân đối được sử dụng trong tục ngữ, thành ngữ</i> .....	17
1.4. Cơ sở kiến tạo cụm từ cân đối.....	26
<i>Tiểu kết chương 1</i> .....	27
Chương 2: CỤM TỪ CÂN ĐỐI TRONG THƠ NÔM NGUYỄN TRÃI.....	28
SỰ VẬN DỤNG VÀ SÁNG TẠO .....	28
2.1. Nguyễn Trãi và Quốc âm thi tập.....	28
2.1.1. <i>Tác giả Nguyễn Trãi</i> .....	28
2.1.2. <i>Sự nghiệp thơ văn</i> .....	30

2.1.3. Quốc âm thi tập.....	31
2.2. Cụm từ cân đối trong Quốc âm thi tập.....	32
2.2.1. Sự vận dụng văn học dân gian và sáng tạo đa dạng cụm từ cân đối 4 chữ trong Quốc âm thi tập.....	32
2.2.2. Sự vận dụng văn học dân gian và sáng tạo cụm từ cân đối 6 chữ trong Quốc âm thi tập.....	41
2.3. Ý nghĩa của việc sử dụng cụm từ cân đối trong thơ Nôm Nguyễn Trãi... Tiểu kết chương 2.....	46 47
<b>Chương 3: CỤM TỪ CÂN ĐỐI TRONG TRUYỆN KIỀU– SỰ KẾ THỪA TÀI TÌNH VÀ ĐIỀU LUYỆN.....</b>	<b>49</b>
3.1. Nguyễn Du với Truyện Kiều.....	49
3.1.1. Cuộc đời.....	49
3.1.2. Sự nghiệp thơ văn.....	51
3.1.3. Truyện Kiều.....	51
3.2. Nghệ thuật sử dụng cụm từ cân đối trong Truyện Kiều của Nguyễn Du.....	54
3.2.1. Sự kế thừa tài tình của Nguyễn Du trong việc sử dụng cụm từ cân đối chéo	55
3.2.2. Vận dụng kết cấu của cụm từ cân đối chéo để kiến tạo ra tiểu đối trong thơ lục bát.....	62
3.3. Ý nghĩa của việc sử dụng cụm từ cân đối trong Truyện Kiều Nguyễn Du.....	77
Tiểu kết chương 3.....	80
Kết luận.....	82
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>83</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>85</b>
PHỤ LỤC 1.....	85
PHỤ LỤC 2.....	129
PHỤ LỤC 3.....	133
PHỤ LỤC 4.....	136

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Như một quy luật nhất thành bất biến, các thi hào dân tộc bao giờ cũng chịu ảnh hưởng và tiếp thu mạch nguồn ngôn ngữ dân gian. Dante – niềm tự hào của nền thi ca Ý thế kỷ XIII đã coi ngôn ngữ dân gian Ý “đóng vai trò trụ cột”; Lomonosov – thi hào vĩ đại nước Nga thế kỷ XIX xem ngôn ngữ dân gian là nguồn ngữ liệu vô giá. Những tuyệt phẩm thơ Nôm của nhà văn hóa Đại Việt – Nguyễn Trãi và thi hào dân tộc Nguyễn Du cũng đều khởi nguyên từ ngôn ngữ dân gian.

Xuất phát từ đặc trưng giàu âm thanh, tiết tấu của tiếng Việt, từ trước đến nay người Việt Nam rất ưa lối nói vần vè, cân đối trong cách diễn đạt. Từ giao tiếp thông thường đến sáng tác văn chương, người Việt đều có thói quen, sở thích nói vần vè, cân đối, nhịp nhàng. Nhã thú diễn đạt đặng đối, vần điệu của người Việt có lẽ bắt nguồn từ ưu thế đặc trưng của tiếng Việt – loại hình ngôn ngữ đơn lập, biểu âm cùng hệ thống thanh điệu phong phú. Nhiều nhà thơ đã vận dụng và phát huy thói quen, sở thích trong lối diễn đạt của dân tộc trong sáng tác bằng tiếng Việt. Có lẽ, trong suốt hành trình 10 thế kỷ của văn học trung đại Việt Nam, Nguyễn Trãi và Nguyễn Du là hai thi sĩ chú tâm vận dụng nhiều hơn cả đặc điểm diễn đạt nói trên. Có thể nhận thấy, từ cách diễn đạt bằng cụm từ cân đối vốn tồn tại trong lối diễn đạt dân gian, thi hào Nguyễn Trãi và Nguyễn Du đã sáng tạo rất nhiều những cụm từ cân đối và cả những biến thể của nó. Với khả năng thi công tài tình, Nguyễn Trãi và Nguyễn Du đã tạo nên vẻ đẹp hài hòa của ngôn ngữ bác học với ngôn ngữ bình dân, gần gũi với lối diễn đạt của người bình dân. Đồng thời, với làm giàu đẹp lên rất nhiều ngôn ngữ dân gian, nâng ngôn ngữ giao tiếp đời sống hàng ngày thành ngôn ngữ văn học. Đó là cách tốt nhất tự nhiên nhất và hiệu quả để góp phần đưa tiếng Việt trở thành ngôn ngữ thống nhất của quốc gia.

Cho đến thời điểm hiện tại, mặc dù đã có nhiều nhà nghiên cứu phê bình đánh giá, nhận định, nghiên cứu về thơ Nôm Nguyễn Trãi và *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, tuy nhiên chưa có công trình nghiên cứu nào tập trung nghiên cứu về kế thừa, sáng tạo cụm từ cân đối trong sáng tác dân gian đến văn học thành văn (khảo sát qua thơ Nôm Nguyễn Trãi và *Truyện Kiều* Nguyễn Du). Chúng tôi cho rằng việc nghiên cứu *Quốc âm thi tập* và *Truyện Kiều* bằng việc đi sâu khám phá cụm từ cân đối sẽ là hướng tiếp cận phù hợp và đáng tin cậy cho việc đánh giá khách quan về những đóng góp của hai đại thi hào về nền thơ dân tộc viết bằng tiếng Việt, về sự phát triển của ngôn ngữ, văn hóa Việt Nam. Đó là lí do, chúng tôi lựa chọn đề tài “Cụm từ cân đối từ văn học dân gian đến văn học thành văn (Khảo sát qua thơ Nôm Nguyễn Trãi và *Truyện Kiều* Nguyễn Du)”.

## **2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu**

### ***2.1. Những công trình đánh giá chung về Nguyễn Trãi và thơ Nôm Nguyễn Trãi***

Với tập thơ vĩ đại *Quốc âm thi tập* gồm 254 bài, Nguyễn Trãi được xem là nhà thơ lớn đầu tiên viết thơ chữ Nôm, đồng thời cũng là người sáng tác thơ Nôm đoàn thiên có số lượng nhiều bậc nhất trong nền thơ cổ điển dân tộc. Đây cũng là lí do khiến các thi nhân và giới nghiên cứu cùng quan tâm viết bình giảng, bình thơ, cảm thụ thơ Nôm Nguyễn Trãi chi tiết với từng đề tài, từng bài thơ, thậm chí từng câu chữ. Ở phương diện ngôn ngữ dân gian trong thơ Nôm Nguyễn Trãi cũng đã được khá nhiều người nghiên cứu, nhưng cũng chỉ dừng lại ở một khía cạnh hay phương diện nhất định nào đó, do vậy chưa những bài nghiên cứu về vấn đề cụm từ cân đối.

Nghiên cứu về thơ văn Nguyễn Trãi trong đó có nhiều bài viết đề cập đến ảnh hưởng của ngôn ngữ dân gian trong thơ *Quốc âm thi tập* của những tác giả lớn như: Hoàng Trung Thông, Nguyễn Huệ Chi, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Văn Hoàn, Đặng Thai Mai, Bùi Văn Nguyên... mỗi nhà nghiên cứu có cách tiếp cận và nhận định riêng nhưng điểm chung là vẫn khẳng định sự kế thừa có



phần sáng tạo của Úc Trai khi sử dụng những từ ngữ bình dân, thành ngữ, tục ngữ vào sáng tác của mình. Phần lớn các câu ca dao tục ngữ mà ông dùng không giữ nguyên trạng thái vốn có, mà được nhào nhuyển lại, được biến hóa một cách tài tình để hình thành kết cấu nghệ thuật sinh động.

Bên cạnh đó tác giả Nguyễn Thiên Thụ cũng đã đề cập đến sự phong phú về thành ngữ và tục ngữ trong Quốc âm thi tập, bài viết “Ảnh hưởng và địa vị của Nguyễn Trãi trong văn học Việt Nam” phần nào chứng tỏ Nguyễn Trãi đã sử dụng tài nguyên phong phú của nền văn chương Việt Nam, đó là ca dao, tục ngữ.

Song song đó Nguyễn Trãi và cuộc đời cũng đã được các nhà nghiên cứu phê bình khai thác trên bình diện tác giả, tác phẩm hay nội dung, nghệ thuật. Đó là nguồn tư liệu quý giá và thuận lợi cho người viết thực hiện khóa luận này. Những sách báo tuy viết về Nguyễn Trãi rất nhiều nhưng chỉ đi sâu nghiên cứu một cách khái quát chung. Vì vậy, trong bài viết này chúng tôi tìm hiểu cụm từ cân đối từ văn học dân gian đến thơ Nôm Nguyễn Trãi sẽ đi sâu vào cách sử dụng, lựa chọn và sáng tạo cụm từ cân đối trong thơ Nôm.

## **2.2. Những công trình đánh giá chung về Nguyễn Du và Truyện Kiều**

*Truyện Kiều* một kiệt tác nghệ thuật của nền văn học nước nhà. *Truyện Kiều* được nhân dân ta đón nhận một cách say mê, nhiều lúc đã trở thành vấn đề xã hội, tiêu biểu. Không chỉ được đón nhận ở tầng lớp thị dân, *Truyện Kiều* còn được tầng lớp trên say mê đọc, luận.

Ngày nay các nhà nghiên cứu trên thế giới vẫn đánh giá rất cao *Truyện Kiều*. Dịch giả người Pháp Rơ-Ne-Cri-Sắc khi dịch *Truyện Kiều* đã viết bài viết dài 96 trang, trong đó có đoạn: “Kiệt tác của Nguyễn Du có thể so sánh một cách xứng đáng với kiệt tác của bất kì quốc gia nào, thời đại nào” Ông so sánh với văn học Pháp: “Trong tất cả các nền văn chương Pháp không một tác

phẩm nào được phổ thông, được toàn dân sung kính và yêu chuộng bằng quyển truyện này ở Việt Nam”.

Sở dĩ như thế là vì ngoài nội dung sâu sắc phong phú, *Truyện Kiều* còn là một tác phẩm chứa đựng tinh hoa của ngôn ngữ dân tộc. Ở *Truyện Kiều* ngôn ngữ bác học và ngôn ngữ bình dân đã kết hợp với nhau bổ sung cho nhau, phát huy cao độ những mặt tích cực của nó. Thông qua *Truyện Kiều* người đọc phần nào thấy được tư tưởng nhân đạo sâu sắc cùng với tài năng bậc thầy của Nguyễn Du trong việc sử dụng ngôn ngữ. Hệ thống từ ngữ được tác giả sử dụng rất tự nhiên, dung dị, mang đậm hơi thở của cuộc sống. Trong đó các thành ngữ được Nguyễn Du sử dụng rất hiệu quả. Thành ngữ là một đơn vị ngôn ngữ mang tính dân tộc sâu sắc. Nó thường xuyên có mặt trong lời ăn tiếng nói hằng ngày của mỗi người dân trong cuộc sống. Bất kỳ ở nơi đâu, trong hoàn cảnh nào thì thành ngữ cũng có thể xuất hiện. Thành ngữ là một tài sản quý báu, nói cách khác thành ngữ được sáng tạo trong quá trình sinh hoạt quần chúng. Tất cả các đặc điểm trên làm cho thành ngữ là một đối tượng hấp dẫn đối với giới nghiên cứu và trong *Truyện Kiều* không là một ngoại lệ. Nghiên cứu thành ngữ trong tiếng Việt nói chung có thể nói đến công trình nghiên cứu về *Tục ngữ ca dao* của Phạm Quỳnh được công bố vào năm 1921. Tuy nhiên những năm 60 của thế kỉ XX, việc nghiên cứu thành ngữ mới có cơ sở khoa học nghiêm túc. Cái mốc quan trọng trong việc nghiên cứu thành ngữ học Việt Nam xuất hiện bản từ điển *Thành ngữ tiếng Việt* 1976 của Nguyễn Lực và Lương Văn Đăng. Công trình này tuy còn chưa bao quát được hết tất cả các thành ngữ trong tiếng Việt nhưng nó đã cung cấp cho các nhà ngôn ngữ học và những sai quan tâm đến vấn đề này một tài liệu to lớn. Năm 1989, Nguyễn Lân xuất bản cuốn *Từ điển tục ngữ và thành ngữ Việt Nam* Gần đây nhất là cuốn *Phân biệt thành ngữ và tục ngữ bằng mô hình cấu trúc* của Triều Nguyên. Như vậy cho đến nay thành ngữ vẫn đang được tiếp cận, khám phá theo nhiều khía cạnh khác nhau nhằm làm sáng rõ những giá trị phong phú của đơn vị từ này. Rất nhiều bài nghiên cứu vấn đề này trong các sáng tác